

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: **201/2018/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Hà, ngày 21 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hòa B. Sinh năm: 1975

Địa chỉ: Nhà ông Đào Văn Đoàn, tổ dân phố Đông Anh 1, thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Vương Văn Ch Sinh năm: 1963

Địa chỉ: Xóm 4, thôn 2, xã Mê Linh, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Vợ chồng ông Nguyễn Văn Khanh Sinh năm: 1968

Bà Đặng Thị Minh Tâm Sinh năm: 1972

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Đạ Đờn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bà Nguyễn Thị Thọ Sinh năm 1960

Địa chỉ: 116 Trần Quốc Toản, Phường 7, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Thọ ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Khanh theo văn bản ủy quyền ngày 25/10/2018.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên

bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hòa B và ông Vương Văn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con là Vương Nguyễn Ngọc Anh, sinh ngày 17/6/2014 cho bà Nguyễn Thị Hòa B có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Vương Văn Ch có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 500.000đồng một tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01/12/2018 trở đi cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hòa B tự nguyện nhận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 5.300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000316 ngày 03/01/2018. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Hòa B 5.150.000 đồng (*năm triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà bà Nguyễn Thị Hòa B đã tạm nộp.

Ông Vương Văn Ch phải chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Khanh, bà Đặng Thị Minh Tâm số tiền 1.665.000 đồng (*một triệu sáu trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000599 ngày 15/6/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thọ số tiền 2.175.000 đồng (*Hai triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000807 ngày 31/10/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Hòa B tự nguyện nhận chịu 1.500.000 đồng. Số tiền này đã được quyết toán xong.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư pháp xã Mê Linh, Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Như Quỳnh